

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 116/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 11-9-2024.

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Minh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Minh Lý;
- Bà Dương Thị Mỹ Liên

- **Thư ký phiên tòa:** ông Huỳnh Tấn Lộc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** ông Lê Minh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 281/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2024; theo Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2024/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** chị **Hồ Thị Thảo N**, sinh năm 1998. Địa chỉ: Ấp P, xã P, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

- **Bị đơn:** anh **Huỳnh Thế H**, sinh năm 1993. Địa chỉ: khu phố A, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị **Hồ Thị Thảo N** trình bày:

Chị N và anh H cưới nhau vào năm 2017 có đăng ký kết hôn ngày 08/02/2017 tại UBND phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh. Sau khi cưới vợ chồng chung sống rất hạnh phúc, đến tháng 04/2022 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do cả hai không cùng nhìn về một hướng, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh H cũng đi làm công nhân nhưng không phụ chị N nuôi các con, bản thân chị N là lao động chính trong gia đình nhưng hàng tháng lãnh lương anh H đều cất giữ hết, ăn chơi gây nợ nần, lại còn cộc cằn không thương yêu các con, bạo hành gia đình với chị N, bạo lực với các con mỗi lần đánh con là không thương tiếc.

Từ khi sự việc xảy ra đến nay đã lâu, nhưng vì thương các con còn nhỏ nên chị N cố nhẫn nhịn cho qua và cũng tạo cho anh rất nhiều cơ hội để bắt đầu lại. Nhưng những cơ hội mà chị N tạo ra cũng không làm thay đổi vấn đề, ngày càng tệ nhưng vẫn vậy. Hiện tại vợ chồng đã ly thân nhưng vẫn ở chung nhà từ tháng 3 đến nay nhưng cũng không thể hàn gắn và sửa đổi, cuộc sống nặng nề và có những hố sâu ngăn cách tình cảm của chị N đối với anh H.

Xét thấy tình cảm vợ chồng hiện nay không còn nữa, mâu thuẫn trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy chị N xin được ly hôn với anh Huỳnh Thế H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Huỳnh Thị Diễm C, sinh ngày 11/06/2019 và cháu Huỳnh Thị Ngọc C1, sinh ngày 22/06/2021. Khi ly hôn, chị N có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Diễm C và cháu Ngọc C1, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Huỳnh Thế H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, triệu tập tham gia đối chất, triệu tập để tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét quyết định:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Hồ Thị Thảo N yêu cầu được ly hôn anh Huỳnh Thế H.

Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thị Diễm C, sinh ngày: 11/06/2019 và cháu Huỳnh Thị Ngọc C1, sinh ngày 22/06/2021 cho chị Hồ Thị Thảo N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: chị N phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: bị đơn - anh Huỳnh Thế H vắng mặt đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H là phù hợp theo quy định tại các khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị N và anh H tự nguyện chung sống với nhau vào 2017 có đăng ký kết hôn ngày 08/02/2017 tại UBND phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh được xem là hôn nhân hợp pháp. Do trong cuộc sống quan điểm sống, tính tình không hợp nhau nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau, không tìm được tiếng nói chung.

Bị đơn anh Huỳnh Thế H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, triệu tập tham gia đối chất, triệu tập để tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Qua xác minh ông Huỳnh Công T là cha ruột của anh H thì anh H và chị N có gây gổ nên anh H bỏ về sống chung với ông từ tháng 01/2024 đến nay. Anh H có nguyện vọng ly hôn nhưng bận đi làm không đến Tòa án được.

Hội đồng xét xử xét thấy, anh H không có thiện chí đến Tòa án để đoàn tụ cùng chị N, mâu thuẫn giữa chị N và anh H trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị N được ly hôn anh H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: chị N và anh H có 02 con chung là Huỳnh Thị Diễm C, sinh ngày 11/06/2019 và cháu Huỳnh Thị Ngọc C1, sinh ngày 22/06/2021. Khi ly hôn, nguyện vọng của chị N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Diễm C, cháu Ngọc C1. Anh H không có ý kiến với việc chị N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Diễm C, cháu Ngọc C1. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần giao cháu Huỳnh Thị Diễm C, sinh ngày 11/06/2019 và cháu Huỳnh Thị Ngọc C1, sinh ngày 22/06/2021 cho chị Hồ Thị Thảo N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[5] Như phân tích trên thì đề nghị của Viện kiểm sát về quan điểm giải quyết vụ án là có cơ sở chấp nhận.

[6] Án phí: chị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị Thảo N đối với anh Huỳnh Thế H. Chị Hồ Thị Thảo N được ly hôn anh Huỳnh Thế H.

2. Về con chung: Giao cháu Huỳnh Thị Diễm C, sinh ngày 11/06/2019 và cháu Huỳnh Thị Ngọc C1, sinh ngày 22/06/2021 cho chị Hồ Thị Thảo N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ghi nhận chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị N, anh H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: chị Hồ Thị Thảo N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015570 ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; chị N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- UBND phường A;
- Lưu: Án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Minh Tú